TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ S -TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 37 /2024/HS-ST
Ngày 13/8/ 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ S, TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Dung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Tuấn

Ông Lý Láo Tả

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Hải Lanh - Là thư ký Tòa án nhân dân thị xã S, tỉnh Lào Cai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã S, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Xô - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã S, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 38/2024/TLST-HS ngày 19 tháng 7 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2024/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Cứ A Ch; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 07 tháng 11 năm 1966 tại thị xã S, tỉnh Lào Cai. Nơi cư trú: thôn Móng Sến 2, xã Trung Chải, thị xã S, tỉnh Lào Cai. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không.Trình độ học vấn: 0/12; Nghề nghiệp: Tự do. Nhân thân xấu. Ngày 12/11/2010 bị UBND huyện Sa Pa (nay là thị xã S) đưa đi cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm chữa bệnh - giáo dục- Lao động xã hội Thành phố Lào Cai, thời hạn 12 tháng. Bị cáo chấp hành xong ngày 13/11/2011, đến nay đã được xoá tiền sự. Tiền án, tiền sự: không. Con ông Cứ A Lầu (đã chết) và con bà Châu Thị Sung, sinh năm 1932.Vợ: Giàng Thị Dô, sinh năm 1965 (đã chết). Bị cáo Cứ A Ch bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/4/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai. Có mặt tại phiên tòa

2.Họ và tên: Lý A T; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 16 tháng 9 năm 1983 tại thị xã S, tỉnh Lào Cai. ĐHKTT: Tổ 2, phường Cầu Mây, thị xã S, tỉnh Lào Cai. Nơi ở: thôn Móng Sến 1, xã Trung Chải, thị xã S, tỉnh Lào Cai. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Công giáo. Trình độ học vấn: 0/12; Nghề nghiệp: Tự do. Nhân thân: Xấu. Tại Bản án số 04/HS-ST, ngày 28/11/2003 của Toà án nhân dân huyện Sa Pa (nay là thị xã S) xử phạt Lý A T 09 tháng tù về tội trộm cắp

tài sản, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù đến nay đã được xoá án tích. Ngày 25/4/2008 bị UBND huyện Sa Pa (nay là thị xã S) đưa đi cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm chữa bệnh - giáo dục - Lao động xã hội thành phố Lào Cai, thời hạn 12 tháng. Lý A T chấp hành xong ngày 15/4/2009, đến nay đã được xoá tiền sự. Tiền án, tiền sự: không. Con ông Lý A Chư (đã chết) và con bà Lồ Thị Pàng, sinh năm 1958. Vợ Vàng Thị Dở (không xác định năm sinh). Đã bỏ đi khỏi địa phương từ lâu. Bị cáo chung sống như vợ chồng với Giàng Thị Tùng, sinh năm 1978, trú tại thôn Móng Sến 1, xã Trung Chải, thị xã S. Bị cáo Lý A T bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/4/2024 . Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Cứ A Ch: Bà Đỗ Thị Thu Ba. Địa chỉ: Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai. Có mặt

Người bào chữa cho bị cáo Lý A T: Bà Hoàng Thị Diễm Hằng. Địa chỉ: Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai. Có mặt

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 14 giờ 00, ngày 12/4/2024 Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma tuý Công an tỉnh Lào Cai làm nhiệm vụ tại khu vực thôn Móng Sến 2, xã Trung Chải, thị xã S phát hiện một người đàn ông đang đi bộ ở ven đường có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra, người đàn ông khai nhận là Lý A T và đang cất giấu ma tuý trên người. Tổ công tác đã yêu cầu Lý A T về trụ sở Công an xã Trung Chải để làm việc. Tại đây tổ công tác đã mời ông Châu A Sinh (sinh năm 1988, trú tại thôn Chu Lìn 2, xã Trung Chải, thị xã S) là người chứng kiến, Châu A Chung (sinh năm 1996, trú tại thôn Chu Lìn 1, xã Trung Chải, thị xã S) là người phiên dịch, cùng với đại diện chính quyền địa phương là ông Nguyễn Quốc Thịnh (chủ tịch UBND xã Trung Chải, thị xã S). Lý A T tự giác lấy từ trong túi quần bên phải, phía trước đang mặc trên người ra 01 (một) gói nhỏ, bên ngoài được gói bằng mảnh nilon, bên trong có chứa 08 (tám) gói bên ngoài đều được gói bằng nilon và buộc túm bằng dây, trong 08 (tám) gói này đều có chứa các cục chất bột khô, màu trắng giao nộp cho tổ công tác và khai nhận là ma tuý Heroine, mang đi bán với giá 900.000 đồng. Số ma tuý trên là do anh Cứ A Ch, sinh năm 1966, nhà ở thôn Móng Sến 2, xã Trung Chải, thị xã S bảo Lý A T cầm theo mang đi bán với giá giá từ 800.000 đồng đến 900.000 đồng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lý A T, niêm phong vật chứng theo quy định. Ngoài ra còn thu giữ của Lý A T 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, đã cũ qua sử dụng có số Sêri 354185101263771, lắp sim số 0915920493.

Tiến hành khám xét khẩn cấp người và chỗ ở của Cứ A Ch tại thôn Móng Sến 2, xã Trung Chải, thị xã S Cơ quan điều tra đã thu giữ: Tại đầu giường ngủ của Cứ A Ch 01 (một) gói nhỏ được gói bằng nilong ở bên ngoài, bên trong là chất bột khô màu trắng nghi là ma tuý; Thu giữ trong lọ nhựa, trong chạn bát trong nhà Cứ A Ch 01 (một) gói nhỏ được gói bằng nilong ở bên ngoài, bên trong là các cục chất bột khô, màu trắng nghi là ma tuý. Tổ công tác đã tiến hành niêm phong số vật chứng trên theo quy định. Ngoài ra còn thu giữ của Cứ A Ch 01 (một) căn cước công dân số 010066002814 mang tên Cứ A Ch; 02 (hai) mảnh giấy bạc; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Good, lắp sim thuê bao số 0827638756, điện thoại đã cũ

Về nguồn gốc số ma túy bị cáo Cứ A Ch và Lý A T khai nhận: Do bản thân Cứ A Ch và Lý A T đều là người nghiện ma túy, có quen biết nhau từ trước. Ngày 11/4/2024 Cứ A Ch gặp và mua của một người phụ nữ dân tộc Mông 02 gói ma tuý tại khu vực thôn Hoàng Liên, xã Bản Bồ, thị xã S mang về mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Khoảng 11 giờ, ngày 12/4/2024, Cứ A Ch nhận được điện thoại từ một số lạ gọi đến hỏi mua ma tuý Heroine và hẹn giao ma tuý tại khu vực gần miếu thờ, thuộc thôn Pờ Sì Ngài, xã Trung Chải, thị xã S, Cứ A Ch đồng ý, sau đó Chờ gọi điện thoại cho Lý A T đến khu vực nhà văn hoá thôn Móng Sến 2, xã Trung Chải, thị xã S để gặp Chờ lấy ma tuý, mang bán cho người đã gọi điện trước đó. Tại khu vực bãi đất trống, cạnh nhà văn hoá thôn Móng Sến 2, xã Trung Chải Cứ A Ch đưa cho Lý A T 01 (một) gói ma tuý và nói với Tùng mang bán giá từ 800.000 đồng 900.000 đồng, khi nào mang tiền về, đưa cho Chờ, Chờ cho một ít ma túy để sử dụng. Tùng đồng ý và mang số ma tuý trên đi theo lối tắt xuống khu vực miếu thờ để giao cho khách mua. Khi Tùng đang đi trên đường thì bị kiểm tra, bắt giữ cùng tang vật

Tại bản kết luận giám định ma túy số 161, ngày 17/4/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 3,096 gam chất bột khô, màu trắng ký hiệu từ mẫu M1 đến mẫu M8 gửi giám định là loại chất ma túy Heroine (Heroin). Không tìm thấy chất ma tuý trong mẫu M9, mẫu M10 (thu giữ khi khám xét tại nhà ở của Cứ A Ch)

Cáo trạng số 37/CT-VKS-SP ngày 18 tháng 7 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã S, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Cứ A Ch và Lý A T về tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý*" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Cứ A Ch và Lý A T về tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý*" và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, 38, 58 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Cứ A Ch từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù về tội "Mua bán rái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, 38, 58 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Lý A T từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo

Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a,c khoản 2 Điều 106 BLTTHS đề nghị: Tịch thu tiêu hủy 2,524 gam ma túy Heroine còn lại sau trích mẫu giám định cùng túi nilon, dây buộc và toàn bộ niêm phong cũ thu giữ khi bắt quả tang Lý A T. Tịch thu tiêu hủy 0,468 gam chất bột khô, màu trắng thu giữ khi khám xét khẩn cấp nơi ở của Cứ A Ch cùng toàn bộ niêm phong cũ, được tái niêm phong và 02 (hai) mảnh giấy bạc. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia kiểu bàn phím, vỏ màu đen, đã cũ, bên trong lắp sim thuê bao số 0915920493 thu giữ của Lý A T và 01 (một) điện thoại di động hiệu Good đã cũ, lắp sim thuê bao số 0827638756 của Cứ A Ch.Trả lại 01 căn cước công dân số 010066002814 mang tên Cứ A Ch và số tiền 3.490.000 đồng thu giữ của Cứ A Ch. Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho các bị cáo.

Ý kiến người bào chữa cho bị cáo Cứ A Ch: Nhất trí về tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo, bị cáo là người Dân tộc thiểu số vì vậy hạn chế về nhận thức pháp luật, bị cáo không có tiền án, tiền sự, sau khi phạm tội tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo được hưởng tình tiết quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, 38, 58 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù, Bị cáo là người không có tài sản riêng, thuộc hộ nghèo ở khu vực khó khăn đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và miễn tiền án phí và trả lại số tiền 3.490.000 đồng là tiền sinh hoạt chung cho cả gia đình bị cáo.

Ý kiến người bào chữa cho bị cáo Lý A T: Nhất trí về tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo, bị cáo là người Dân tộc thiểu số vì vậy hạn chế về nhận thức pháp luật, bị cáo không có tiền án, tiền sự, sau khi phạm tội tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo được hưởng tình tiết quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, 38, 58

Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo 02 năm tù, Bị cáo là người không có tài sản riêng sinh sống ở khu vực khó khăn đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và miễn tiền án phí.

Bị cáo Cứ A Ch nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với luận tội của Viện kiểm sát. Bị cáo chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Lý A T nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với luận tội của Viện kiểm sát. Bị cáo chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã S, Điều tra viên,Viện kiểm sát nhân dân thị xã S, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Cứ A Ch và Lý A T. Các bị cáo khai nhận: Ngày 11/4/2024 Cứ A Ch mua của một người phụ nữ dân tộc Mông 02 gói ma tuý mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. 11 giờ ngày 12/4/2024 có một số máy lạ gọi hỏi Chờ có ma túy bán không nên Chờ gọi điện thoại cho Lý A T đến khu vực nhà văn hoá thôn Móng Sến 2, xã Trung Chải, thị xã S để gặp Chờ lấy ma tuý, mang bán cho người đã gọi điện trước đó. Tại khu vực bãi đất trống, cạnh nhà văn hoá thôn Móng Sến 2, xã Trung Chải Cứ A Ch đưa cho Lý A T 01 (một) gói ma tuý và nói với Tùng mang bán lấy số tiền từ 800.000 đồng đến 900.000 đồng, khi nào mang tiền về, đưa cho Chờ, Chờ cho một ít ma tuý để sử dụng. Hồi 14 giờ 00, ngày 12/4/2024 Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma tuý Công an tỉnh Lào Cai làm nhiệm vụ tại khu vực thôn Móng Sến 2, xã Trung Chải, thị xã S phát hiện Tùng có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra và đưa về trụ sở Công an xã Trung Chải để làm việc lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật.Với mục đích mua 3,096 (ba phẩy không trăm chín mươi sáu) gam Heroine (Hêrôin) về đưa cho Tùng bán để kiếm lời của bị cáo Cứ A Ch hành vi của bị cáo Chờ và Tùng đã cấu thành tội *"Mua bán trái phép*

chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Cứ A Ch và Lý A T là người có sức khỏe, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Nhận thức rõ pháp luật nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, sử dụng, mua bán trái phép chất ma túy nhưng các bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật, thiếu rèn luyện bản thân, coi thường pháp luật, để có tiền tiêu sài cho bản thân, bị cáo Cứ A Ch và Lý A T cố ý thực hiện hành vi mua ma túy để lấy tiền tiêu sài. Đây là vụ án đồng phạm, nhưng mang tính giản đơn. Các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công vai trò cụ thể. Trong vụ án này bị cáo Cứ A Ch giữ vai trò chính, là người trực tiếp nhận điện thoại, trao đổi việc mua bán ma tuý với người mua, sau đó trực tiếp gọi điện thoại cho Lý A T đến nhận ma tuý để mang đi giao cho người mua, lấy tiền về giao lại cho Chờ, sau đó Chờ sẽ cho Tùng một ít ma túy để sử dụng. Do đó Cứ A Ch phải chịu trách với vai trò thứ nhất trong vụ án. Đối với Lý A T giữ vai trò đồng phạm tích cực, trực tiếp nhận và mang ma tuý đi giao cho người mua để nhận tiền về đưa cho Chờ, để được hưởng lợi ích vật chất (ma túy) khi thực hiện xong việc mua bán ma túy. Do đó các bị cáo phải chịu trách nhiệm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà mình đã thực hiện.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Tuy nhiên bị cáo Chờ và Tùng đều có nhân thân xấu. Bị cáo Cứ A Ch ngày 12/11/2010 bị UBND huyện Sa Pa (nay là thị xã S) đưa đi cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm chữa bệnh - giáo dục- Lao động xã hội Thành phố Lào Cai, thời hạn 12 tháng. Bị cáo chấp hành xong ngày 13/11/2011, đến nay đã được xoá tiền sự. Bị cáo Lý A T tại Bản án số 04/HS-ST, ngày 28/11/2003 của Toà án nhân dân huyện Sa Pa (nay là thị xã S) xử phạt Lý A T 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, bị cáo chấp hành xong án phạt tù và 28/01/2004 đã thực hiện nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm, đến nay đã được xoá án tích. Ngày 25/4/2008 bị UBND huyện Sa Pa (nay là thị xã S) đưa đi cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm chữa bệnh - giáo dục - Lao động xã hội thành phố Lào Cai, thời hạn 12 tháng. Lý A T chấp hành xong ngày 15/4/2009, đến nay đã được xoá tiền sự

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Cứ A Ch và Lý A T thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đây là tình tiết để giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt thể hiện chính sách khoan hồng của Pháp luật.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, căn cứ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng hành vi phạm tội của các bị cáo cần áp dụng hình phạt tù

cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 2,524 gam ma túy Heroine còn lại sau trích mẫu giám định cùng túi nilon, dây buộc và toàn bộ niêm phong cũ thu giữ khi bắt quả tang Lý A T. Đây là vật nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối 0,468 gam chất bột khô, màu trắng thu giữ khi khám xét khẩn cấp nơi ở của Cứ A Ch cùng toàn bộ niêm phong cũ, được tái niêm phong, không tìm thấy chất ma tuý trong mẫu và 02 (hai) mảnh giấy bạc. Đây là đồ vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia kiểu bàn phím, vỏ màu đen, đã cũ, bên trong lắp sim thuê bao số 0915920493 thu giữ của Lý A T; 01 (một) điện thoại di động hiệu Good đã cũ, lắp sim thuê bao số 0827638756 của Cứ A Ch là phương tiện các bị cáo liên lạc trao đổi mua bán ma túy cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối 01 (một) thẻ căn cước công dân số 010066002814 của Cứ A Ch là giấy tờ tuỳ thân của bị cáo và số tiền 3.490.000 đồng thu giữ tại nhà bị cáo là tiền sinh hoạt chung của gia đình không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Vấn đề khác: Đối với đề nghị của người bào chữa cho bị cáo Cứ A Ch đề nghị xử phạt từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng và người bào chữa cho bị cáo Lý A T đề nghị xử phạt 02 năm là không có căn cứ và phù hợp với lượng ma túy 3,096 gam của các bị cáo mang đi bán. Vì vậy không chấp nhận mức đề nghị của người bào chữa cho các bị cáo.

[7] Về án phí: Các bị cáo thuộc hộ nghèo, sống ở khu vực khó khăn nên không phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 251, Điểm s khoản 1 Điều 51, 38; Điều 17, Điều 58 của bộ Luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Cứ A Ch phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý"*. Xử phạt bị cáo Cứ A Ch 04 năm tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 13/4/2024.

Căn cứ khoản 1 Điều 251, Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17, Điều 58 của bộ Luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Lý A T phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý"*. Xử

phạt bị cáo Lý A T 03 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 12/4/2024

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy 2,524 gam ma túy Heroine còn lại sau trích mẫu giám định cùng túi nilon, dây buộc và toàn bộ niêm phong cũ thu giữ khi bắt quả tang Lý A T.

Tịch thu tiêu hủy 0,468 gam chất bột khô, màu trắng thu giữ khi khám xét khẩn cấp nơi ở của Cứ A Ch cùng toàn bộ niêm phong cũ, được tái niêm phong và 02 (hai) mảnh giấy bạc.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia kiểu bàn phím, vỏ màu đen, đã cũ, bên trong lắp sim thuê bao số 0915920493 thu giữ của Lý A T; 01 (một) điện thoại di động hiệu Good đã cũ, lắp sim thuê bao số 0827638756 của Cứ A Ch.

Trả lại 01 căn cước công dân số 010066002814 mang tên Cứ A Ch và số tiền 3.490.000 đồng cho Cứ A Ch

(Vật chứng được thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/7/2024)

3. Về án phí: Căn cứ vào điểm đ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí tòa án bị cáo Cứ A Ch và Lý A T không phải chịu tiền án phí hình sự, dân sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Kim Dung

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND thị xã S (1);
- Công an thị xã S(2);
- Phòng PV06, PV10
- Bị cáo (2);
- Trại giam Công an tỉnh Lào Cai(1)
- THA DS thị xã S(1);
- HS THA HS (1);
- Sở tư pháp (1);
- Lưu văn phòng (1); Lưu hồ sơ (1).